

TỔNG QUAN VỀ HỆ HỖ TRỢ  
RA QUYẾT ĐỊNH TRONG  
KINH TẾ

## ***1.2 Khái niệm quyết định (Decision)***

Quyết định là một sự lựa chọn về đường lối/chiến lược hành động nhằm đạt đến một mục tiêu mong muốn (Simon, Churchman, Fishburn).

## ***1.3 Khái niệm ra quyết định (decision making)***

Đây là một quá trình lựa chọn ra một phương án trong các phương án có thể để đạt được kết quả mong muốn với các ràng buộc cho trước.

- Các dạng quyết định

- Quyết định dạng sự kiện: *Quyết định chi \$10000 cho quảng cáo vào quý III*
- Quyết định ở dạng quá trình: *Trước hết nghiên cứu thị trường, sau đó thiết kế sản phẩm, cuối cùng sản xuất hàng loạt và đưa sản phẩm tới người tiêu dùng.*

## Chương 1. Tổng quan về hệ hỗ trợ ra quyết định trong kinh tế

---

- Quyết định ở dạng làm giàu kiến thức: *Cùng một sản phẩm nhưng loại nào phù hợp với nông thôn/ thành thị, miền núi/đồng bằng.*
- Quyết định làm thay đổi trạng thái kiến thức: *Quyết định có chấp nhận một kiến thức mới, một cách làm mới hay không?*
- Các yếu tố ảnh hưởng đến ra quyết định:
  - Công nghệ-Thông tin-Máy tính
  - Tính cạnh tranh trên thị trường
  - Tính ổn định chính trị
  - Thị trường thế giới

## ***1.4 Phân loại quyết định theo cấu trúc:***

- ***Quyết định phi cấu trúc (Unstructured Decision):***

Quyết định phi cấu trúc là những quyết định mà để làm ra nó người ta không có được một quy trình rõ ràng và các thông tin liên quan thường không thể xác định được trước một cách thường xuyên.

Quyết định của HondaVN xây dựng công nghiệp ô tô, xe máy ở Việt nam là phi cấu trúc vì chưa có quy trình rõ ràng và thông tin không thể xác định trước.

- *Quyết định có cấu trúc (Structured Decision)*

Quyết định được gọi là có cấu trúc nếu có quy trình rõ ràng để làm ra quyết định đó và các thông số cần thiết để xem xét trong quá trình ra quyết định có thể xác định trước.

Những quyết định ở mức tác nghiệp là những quyết định có cấu trúc.

- *Quyết định nửa cấu trúc (Semi-Structured Decision)*

Quyết định được gọi là nửa cấu trúc nếu quy trình để làm ra quyết định đó có thể xác định trước nhưng không đủ để làm ra quyết định.

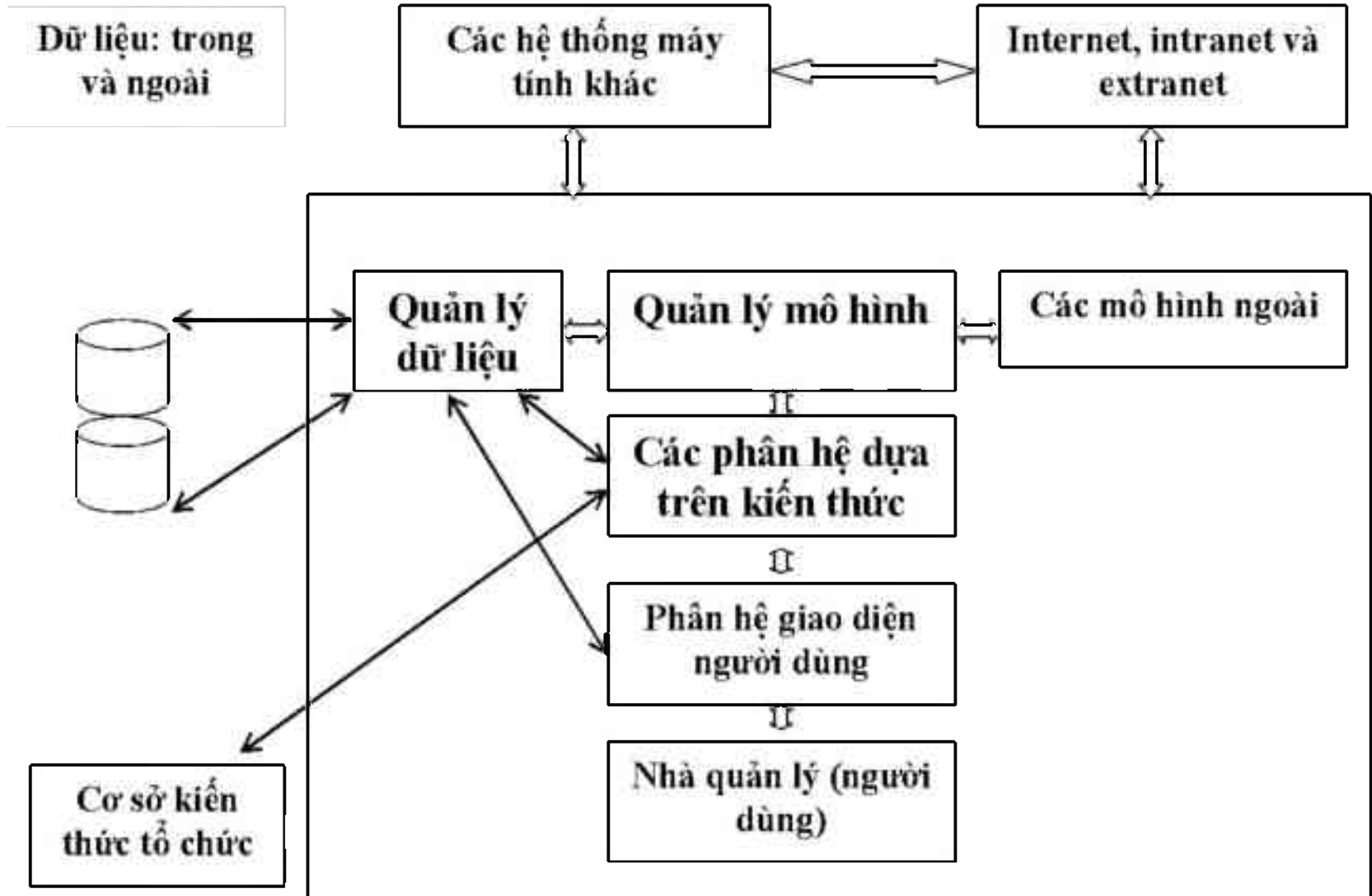
## ***1.8 Các thành phần chính của DSS***

- *DSS cơ sở dữ liệu (DSS database):*

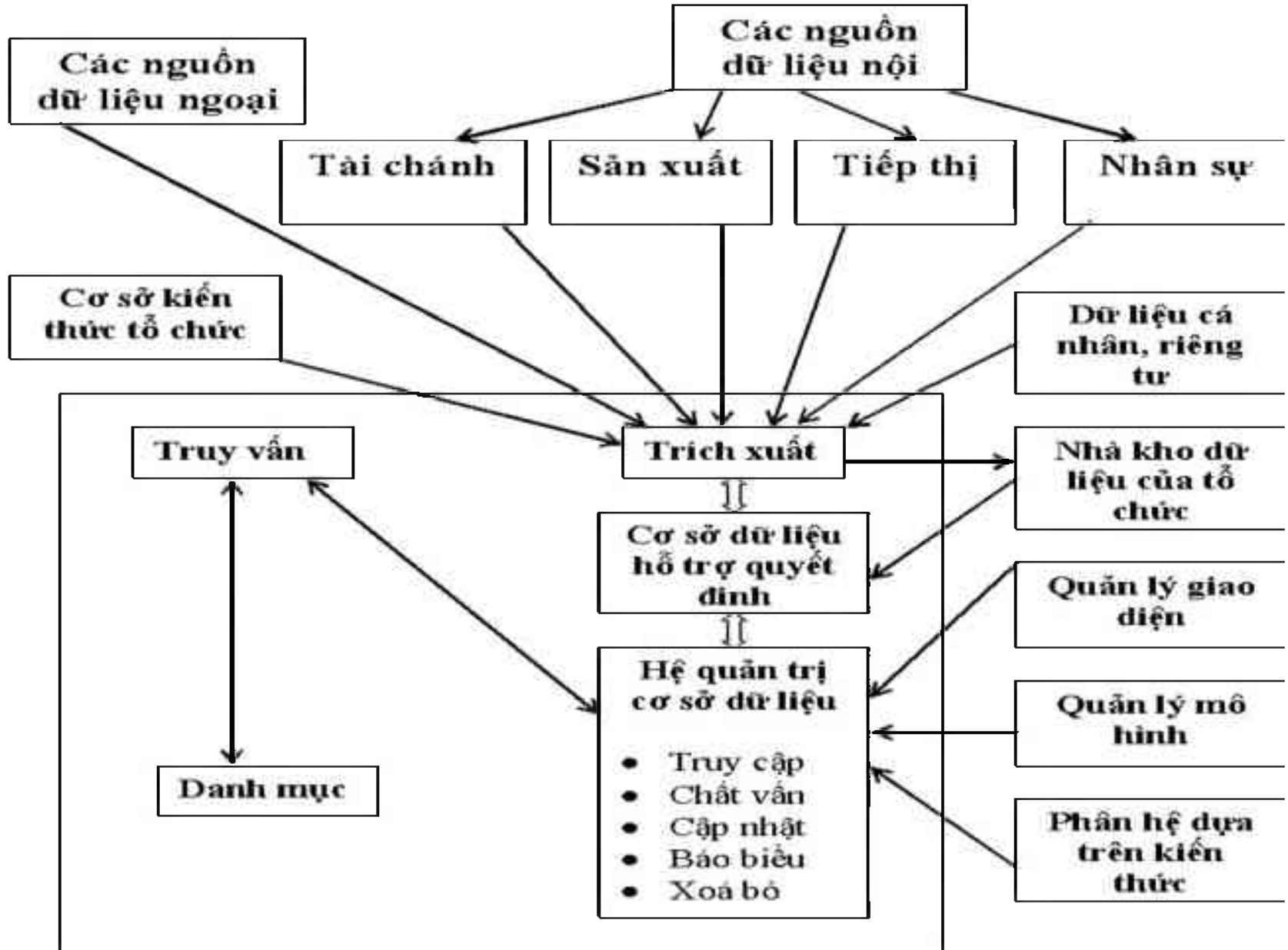
dùng để phân tích, truy vấn

- *DSS hệ thống phần mềm (DSS software system)* chứa các công cụ, các phần mềm được sử dụng để phân tích. Nó có thể chứa các công cụ của thủ tục phân tích trực tuyến (One-line Analytical Processing (OLAP) hoặc các mô hình toán và các mô hình khác. Mô hình ở đây là một biểu diễn trừu tượng mô tả các thành phần hoặc các mối quan hệ của hiện tượng. Người ta hay sử dụng các mô hình thống kê, mô hình tối ưu, mô hình dự báo để phân tích trợ giúp quyết định.

# CÁC THÀNH PHẦN CỦA DSS

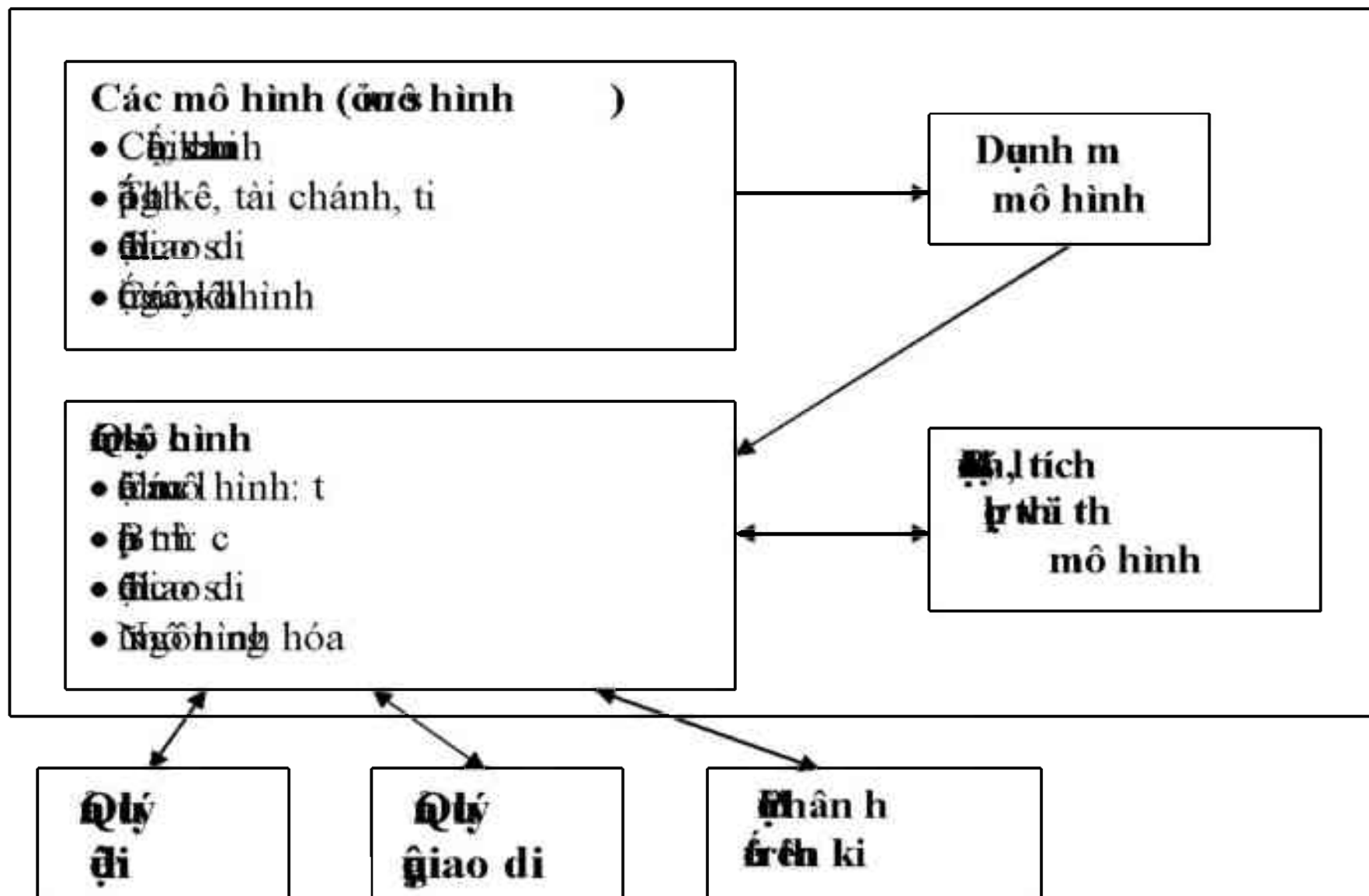


# Phân hệ quản lý dữ liệu





# Phân hệ quản lý mô hình



## *Phân hệ quản lý dựa trên kiến thức*

- Cung cấp khả năng cần để giải quyết một vài khía cạnh của bài toán và tăng cường năng lực vận hành của các thành phần khác của DSS.
- Silverman (1995) đề nghị 3 cách tích hợp các hệ chuyên gia dựa trên kiến thức với mô hình toán:
  - Trợ giúp quyết định dựa trên kiến thức - giúp hỗ trợ các bước của quá trình quyết định không giải quyết được bằng tính toán.
  - Các hệ mô hình hóa quyết định thông minh - giúp người dùng xây dựng, áp dụng và quản lý thư viện các mô hình
  - Các hệ chuyên gia phân tích quyết định - tích hợp các phương pháp lý thuyết nghiêm ngặt về tính bất định vào các cơ sở kiến thức của hệ chuyên gia
- Khi đó có các tên gọi: DSS thông minh (intelligent DSS), hệ chuyên gia, DSS tích cực (active DSS), DSS dựa trên tri thức (knowledge-based DSS).